

ACCU-CHEK® Active

Roche

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHO NGƯỜI DÙNG

MÁY ĐO ĐƯỜNG HUYẾT CÁ NHÂN



Mục lục

Giới thiệu2

1 Tìm hiểu về hệ thống mới của bạn4

2 Trước khi bạn bắt đầu.....6

3 Thay đổi cài đặt.....7

4 Đo đường huyết9

5 Sử dụng máy đo như một cuốn nhật ký15

6 Phân tích kết quả đo trên máy tính17

7 Kiểm tra bằng dung dịch chứng19

8 Vệ sinh máy đo.....22

9 Thay pin23

10 Đo cho nhiều bệnh nhân.....24

11 Các điều kiện bảo quản và đo25

12 Các biểu tượng và xử lý sự cố.....27

13 Thông số kỹ thuật31

14 Thông tin khách hàng33

Chỉ mục34

Hướng dẫn sử dụng cho người dùng này bao gồm các cảnh báo, biện pháp phòng ngừa và các lưu ý:

 CẢNH BÁO	 BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA	LƯU Ý
Một CẢNH BÁO cho biết một nguy cơ nghiêm trọng có thể dự đoán được.	Một BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA mô tả biện pháp bạn nên thực hiện để sử dụng sản phẩm một cách an toàn và hiệu quả hoặc để tránh gây hư hỏng cho sản phẩm.	Một LƯU Ý mô tả thông tin quan trọng cần chú ý nhằm giúp bạn sử dụng tối đa các tính năng của sản phẩm.

Giới thiệu

Mục đích sử dụng

Hệ thống Accu-Chek Active bao gồm máy đo Accu-Chek Active, que thử Accu-Chek Active và dung dịch chứng Accu-Chek Active.

Thiết bị cùng với que thử chuyên dụng được sử dụng để định lượng nồng độ đường trong máu mao mạch, tĩnh mạch, động mạch và máu trẻ sơ sinh mới lấy. Nó được chỉ định để người mắc bệnh đái tháo đường tự đo và để các nhân viên y tế xét nghiệm tại chỗ cho người bệnh.

Hệ thống Accu-Chek Active được chỉ định để theo dõi đường huyết trong bệnh đái tháo đường.

Que thử chuyên dụng là que thử Accu-Chek Active.

Thông tin quan trọng

- Chỉ sử dụng que thử Accu-Chek Active khi bạn đo đường huyết bằng máy đo Accu-Chek Active.
- Chỉ sử dụng dung dịch chứng Accu-Chek Active khi bạn thực hiện kiểm tra bằng dung dịch chứng bằng máy đo Accu-Chek Active và que thử Accu-Chek Active.
- Không được dùng hệ thống này để chẩn đoán hoặc loại trừ bệnh đái tháo đường.
- Hệ thống chỉ thích hợp để sử dụng bên ngoài cơ thể.
- Máy đo chỉ được dùng theo đúng mục đích sử dụng; nếu sử dụng cho mục đích khác, các biện pháp phòng ngừa có thể không hiệu quả.

Các hạn chế

Người nhiễm thị không được sử dụng máy đo đường huyết, que thử và dung dịch chứng.

Quy trình đo

Người mắc bệnh đái tháo đường có thể sử dụng máu mao mạch mới lấy từ đầu ngón tay hoặc vị trí lấy máu thay thế.

Các nhân viên y tế cũng có thể sử dụng máu tĩnh mạch được chống đông bằng lithium heparin hoặc ammonium heparin hoặc EDTA, máu động mạch và máu trẻ sơ sinh.

Những người mắc bệnh đái tháo đường có thể nhỏ máu vào que thử khi que thử nằm bên trong hoặc bên

ngoài máy đo. Nhân viên y tế phải nhỏ máu vào que thử khi que thử ở ngoài máy đo. Hệ thống có thể được sử dụng tại phòng mạch bác sĩ, phòng khám đa khoa, trong trường hợp nghi ngờ mắc bệnh đái tháo đường và trong trường hợp khẩn cấp.

Các giới hạn khác có thể được tìm thấy trong tờ hướng dẫn sử dụng que thử.

Đo bằng vị trí lấy máu thay thế

Hệ thống này thích hợp để đo đường huyết bằng máu lấy từ các vị trí lấy máu thay thế. Do sự tưới máu khác nhau, việc đo bằng vị trí lấy máu thay thế có thể sẽ không phản ánh đúng nồng độ đường huyết sinh lý.

Không được sử dụng máu mao mạch được lấy từ các vị trí lấy máu thay thế để đo đường huyết:

- trong vòng 2 giờ sau khi ăn, là khi giá trị đường huyết tăng nhanh chóng
- sau khi tiêm insulin liều bolus, là khi giá trị đường huyết có thể giảm nhanh chóng
- sau khi tập thể dục
- nếu bạn bị bệnh
- nếu bạn cho rằng đường huyết của mình đang giảm (hạ đường huyết)
- nếu đôi khi bạn không nhận ra rằng đường huyết của mình đang giảm

Chống chỉ định

Không có chống chỉ định.

Giới thiệu

CẢNH BÁO



• Nguy cơ ngạt thở

- Sản phẩm này có các bộ phận nhỏ có thể nuốt phải. Để các bộ phận nhỏ xa tầm với của trẻ em và những người có thể nuốt phải các bộ phận nhỏ.

• Nếu ngăn đựng pin không được đóng chặt, hãy dùng sử dụng sản phẩm và tránh xa tầm tay trẻ em. Liên hệ Roche.

• Nguy cơ chấn thương đe dọa đến tính mạng

Đảm bảo pin mới và pin đã qua sử dụng tránh xa tầm tay trẻ em. Việc nuốt phải hoặc đưa pin vào cơ thể có thể gây bỏng hóa chất, thủng các mô mềm và tử vong. Bỏng nặng có thể xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi nuốt. Nếu bạn nghĩ rằng có thể đã nuốt phải pin hoặc pin nằm trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể, hãy đi khám ngay lập tức.

• Nguy cơ lây nhiễm

Bất kỳ vật thể nào có tiếp xúc với máu người đều có thể là nguồn lây nhiễm.*

Các nhân viên y tế phải đọc hướng dẫn và lưu ý trong chương Đo cho nhiều bệnh nhân.

• Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Que thử không đúng chủng loại sẽ cho kết quả không chính xác. Chỉ sử dụng máy đo Accu-Chek Active cùng với que thử Accu-Chek Active được chứng nhận bởi Roche.

Giới thiệu về hướng dẫn sử dụng cho người dùng

Đọc kỹ và đầy đủ hướng dẫn sử dụng cho người dùng trước khi tiến hành đo đường huyết lần đầu tiên.

Nếu bạn có câu hỏi về máy đo hoặc hoạt động của máy, hoặc cần hỗ trợ để hiểu các thuật ngữ kỹ thuật, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng. Để biết thêm thông tin, xem chương 14 trong mục *Bộ phận chăm sóc khách hàng*.

Hướng dẫn sử dụng cho người dùng sẽ cung cấp cho bạn mọi thông tin bạn cần để sử dụng, xử lý sự cố và bảo quản máy đo đường huyết của mình. Tuân thủ các quy trình vận hành chính xác của máy đo cũng như mọi hướng dẫn sử dụng. Bạn có thể bật hoặc tắt âm thanh bíp cho máy đo. Hướng dẫn sử dụng cho người dùng đang giả định âm thanh bíp đang bật.

Lưu ý: Màn hình dữ liệu mẫu sẽ được hiển thị trong toàn bộ hướng dẫn. Dữ liệu của bạn sẽ khác biệt.

Các tính năng chính

• Không mã hóa

Không yêu cầu thẻ mã hóa để mã hóa máy đo.

• Lựa chọn liều bổ sung

Để tiến hành đo, máy đo cần có 1–2 μ L máu. Máy đo sẽ phát hiện được lượng máu không đủ và cần nhỏ thêm máu.

• Đánh dấu kết quả đo

Bạn có thể đánh dấu kết quả đo bằng những biểu tượng khác nhau cho biết các tình huống đặc biệt trong khi đo.

• Bộ nhớ

Máy đo sẽ tự động lưu tối đa 500 kết quả đo với thời gian và ngày cùng lần đo và toàn bộ thông tin khác quan trọng trong lần đo đó.

• Phân tích dữ liệu tích hợp

Từ các kết quả đo đã lưu, máy đo của bạn có thể tính toán các giá trị trung bình trong 7, 14, 30 và 90 ngày.

• Truyền tải dữ liệu

Máy đo có một cổng USB. Bạn có thể truyền tải các kết quả đo đã lưu vào máy tính.

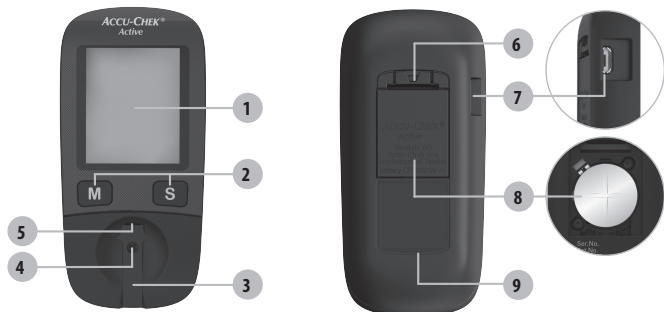
• Nhỏ máu linh hoạt

Bạn có thể nhỏ máu vào que thử trong khi que thử vẫn ở trong máy đo hoặc sau khi bạn đã tháo que ra khỏi máy đo.

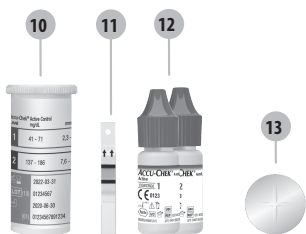
*Tham khảo: Clinical and Laboratory Standards Institute: Protection of Laboratory Workers from Occupationally Acquired Infections; Approved Guideline – Fourth Edition; CLSI document M29-A4, May 2014

1 Tìm hiểu về hệ thống mới của bạn

Máy đo Accu-Chek Active và các phụ kiện đi kèm



- 1. Màn hình**
hiển thị các kết quả đo hiện tại và đã lưu hoặc các thông báo của thiết bị
- 2. Các nút bấm**
xem phần các chức năng của nút bấm trong chương này
- 3. Nắp**
đóng cửa sổ đo
- 4. Cửa sổ đo**
nằm bên dưới nắp
- 5. Khe chứa que thử**
lắp que thử vào đây
- 6. Chốt**
mở nắp ngăn đựng pin
- 7. Cổng USB**
cắm cáp USB vào đây để truyền tải dữ liệu vào máy tính
- 8. Ngăn đựng pin**
bên phải: mở ngăn đựng pin, pin loại CR2032
- 9. Nhãn**



- 10. Lọ chứa que thử***
- 11. Que thử***
nhỏ máu hoặc dung dịch chứng vào giữa vùng đo (hình vuông màu xanh lá)
- 12. Dung dịch chứng***
- 13. Pin**

* Một vài phụ kiện có thể không đi kèm theo máy. Các phụ kiện này được mua riêng.

1 Tìm hiểu về hệ thống mới của bạn

Cách sử dụng các nút của máy đo đường huyết

Khi được hướng dẫn ấn vào một nút của máy đo, hãy ấn nhẹ và thả tay.

Khi được hướng dẫn ấn và **giữ** nút của máy đo, hãy ấn và giữ trong ít nhất 2 giây.

Các chức năng của nút bấm

Nút / Hành động	Chức năng
Ấn M để	Bật máy đo và xem các kết quả đo đã lưu Đánh dấu kết quả đo sau khi đo Thay đổi cài đặt Xem kết quả đo đã lưu trước đó Thay đổi từ kết quả đo đã lưu gần nhất đến các giá trị trung bình Xem giá trị trung bình trước đó
Ấn S để	Bật máy đo và truy cập cài đặt Đánh dấu kết quả đo sau khi đo Đi đến cài đặt tiếp theo Xem kết quả đo đã lưu tiếp theo Thay đổi từ các giá trị trung bình đến kết quả đo đã lưu Xem giá trị trung bình tiếp theo
Ấn M và S cùng lúc để	Kiểm tra màn hình Lưu các cài đặt sau khi đã hiển thị màn hình cuối cùng và tắt máy đo Tắt máy đo
Ấn M hoặc S để	Tắt âm thanh bíp trong chế độ báo nhắc nhở đo

2 Trước khi bạn bắt đầu

Mở hộp sản phẩm

Kiểm tra để đảm bảo bộ sản phẩm đầy đủ. Bạn sẽ thấy một danh sách các thiết bị trên vỏ hộp.

Nếu sản phẩm bị thiếu, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

Kiểm tra đơn vị đo



Kết quả đo đường huyết có thể được hiển thị theo hai dạng đơn vị khác nhau (mg/dL hoặc mmol/L).

Kiểm tra xem liệu máy đo của bạn có hiển thị đơn vị đo mà bạn đã quen dùng hay không. Bạn có thể biết được đơn vị đo mà máy đo hiển thị trên nhãn phía sau máy đo. Nếu bạn không biết đơn vị đo phù hợp với mình, hãy liên hệ nhân viên y tế của bạn.

LƯU Ý

Máy đo đường huyết Accu-Chek Active có đơn vị đo cố định được thiết lập sẵn. Không thể thay đổi đơn vị đo trên máy đo.

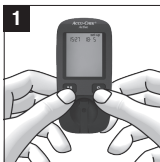
⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

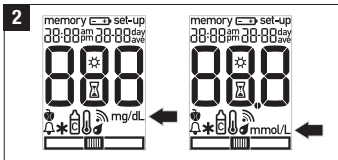
Đơn vị đo sai có thể dẫn đến việc diễn giải sai lệch các kết quả đo và đưa ra khuyến cáo điều trị không chính xác, do vậy có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe. Không được sử dụng máy đo đường huyết có đơn vị đo không chính xác.

Kiểm tra màn hình

Bạn có thể kiểm tra xem mọi thông số của màn hình có hiển thị chính xác không bằng cách thực hiện thao tác kiểm tra toàn màn hình.



Khi máy đo tắt, hãy ấn và giữ nút M và S cùng lúc để bật máy đo lên.



Kiểm tra màn hình máy đo để phát hiện các thông số bị thiếu. Tất cả các thông số phải giống như trong hình trên đây.

Nếu có bất kỳ thông số nào trên màn hình bị thiếu hoặc đơn vị đo hiển thị cho kết quả đường huyết không chính xác, vui lòng yêu cầu đại lý của bạn đổi máy đo.

Ấn nút M và S cùng lúc để kết thúc thao tác kiểm tra màn hình và tắt máy đo.

3 Thay đổi cài đặt

Bạn có thể thay đổi các cài đặt định dạng thời gian, thời gian, ngày và âm thanh bíp của máy đo. Máy đo đã được cài đặt sẵn thời gian và ngày. Bạn có thể cần phải điều chỉnh cài đặt theo múi giờ của bạn. Để phân tích chính xác các kết quả đo đã lưu của bạn, thì bạn cần phải cài đặt đúng thời gian và ngày.

Ấn và giữ nút S cho đến khi **set-up** xuất hiện trên màn hình. Những cài đặt được thay đổi sẽ nhấp nháy.

Ấn nút M để thay đổi cài đặt nếu cần.

Ấn nút S để đi đến cài đặt tiếp theo. Các cài đặt máy đo sẽ theo thứ tự sau: định dạng thời gian (24 giờ, 12 giờ), giờ, phút, năm, tháng, ngày, âm thanh bíp (bật, tắt).

Ấn lại nút S cho đến khi màn hình cuối cùng xuất hiện. Chỉ lúc này các cài đặt đã điều chỉnh mới được lưu khi bạn tắt máy đo.

Ấn nút M và S cùng lúc để tắt máy đo.

LƯU Ý

Nếu bạn không ấn bất kỳ nút nào, máy đo sẽ tự động tắt sau khoảng 30 giây. Nếu bạn không đi đến bước xuất hiện màn hình cuối cùng, mọi thay đổi sẽ bị mất và các cài đặt gốc sẽ giữ nguyên.

Định dạng thời gian

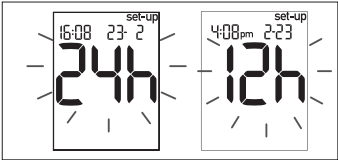
Khi bạn thay đổi định dạng thời gian, thời gian và ngày sẽ được thay đổi cùng nhau. Bạn có thể chọn giữa hai định dạng:

Định dạng 24 giờ

Thời gian từ 0h00 đến 23h59, ngày trong định dạng ngày-tháng (DD-MM)

Định dạng 12 giờ

Thời gian từ 12h00 đến 11h59 kèm ký hiệu am (sáng) hoặc pm (chiều), ngày trong định dạng tháng-ngày (MM-DD)



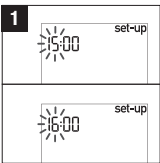
Định dạng thời gian sẽ nhấp nháy trên màn hình.

Ấn nút M để chuyển từ một định dạng này sang định dạng kia.

Ấn nút S.

Giờ và ngày

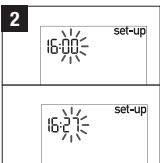
Cài đặt giờ và ngày được giải thích trong các ví dụ sau đây sử dụng định dạng 24 giờ.



Giờ sẽ nhấp nháy trên màn hình.

Ấn nút M để cài đặt giờ.

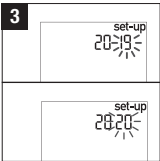
Ấn nút S.



Phút sẽ nhấp nháy trên màn hình.

Ấn nút M để cài đặt phút.

Ấn nút S.

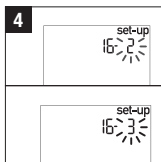


Năm sẽ nhấp nháy trên màn hình.

Ấn nút M để cài đặt năm.

Ấn nút S.

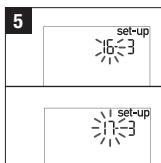
3 Thay đổi cài đặt



Tháng sẽ nhấp nháy trên màn hình.

Ấn nút M để cài đặt tháng.

Ấn nút S.



Ngày sẽ nhấp nháy trên màn hình.

Ấn nút M để cài đặt ngày.

Ấn nút S.

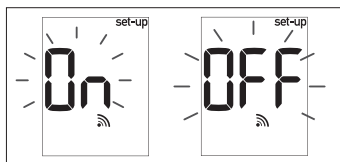
Màn hình cuối cùng



Khi đến bước cuối của quy trình cài đặt, máy đo sẽ hiển thị các cài đặt hiện tại trên màn hình cuối cùng.

Ấn nút M và S cùng lúc để tắt máy đo.

Bíp



Biểu tượng âm thanh bip xuất hiện cùng với **On** hoặc **OFF** trên màn hình.

Ấn nút M để bật hoặc tắt âm thanh bip.

Ấn nút S.

4 Đo đường huyết

Có 2 cách để thực hiện đo đường huyết bằng máy đo Accu-Chek Active. Bạn có thể nhỏ giọt máu vào vùng đo trong khi que thử đã lắp vào máy đo hoặc bạn có thể tháo que thử ra khỏi máy đo và sau đó nhỏ giọt máu lên vùng đo.

Bạn cần chuẩn bị máy đo, que thử và thiết bị lấy máu đã lắp sẵn kim để tiến hành đo đường huyết.

⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ đưa ra quyết định điều trị sai

Việc thực hiện đo đường huyết không chính xác có thể dẫn đến kết quả đường huyết cao giả.

Chỉ tiến hành đo đường huyết nếu vị trí lấy máu đã được rửa sạch và để khô và không bị ẩm bẩn hoặc vết dính (ví dụ, do đường dư thừa từ thức ăn hoặc đồ uống).



Rửa sạch tay với nước ấm và xà phòng, sau đó để khô.

Chuẩn bị thiết bị lấy máu của bạn.



Kiểm tra hạn sử dụng trên lọ chứa que thử.

Chỉ sử dụng que thử còn hạn sử dụng.



Lấy que thử ra khỏi lọ chứa que thử. Đóng chặt nắp.

Giữ que thử sao cho các mũi tên in trên đó và vùng đo hướng lên trên.

Lắp que thử vào khe chứa que thử.

LƯU Ý

Không bỏ cong hay di chuyển que thử trước hoặc trong khi đo.

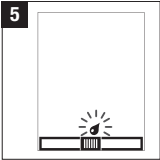
Que thử phải nằm thẳng trên nắp cửa sổ đo.



Máy đo bật và sẽ tiến hành kiểm tra màn hình theo mặc định trước tiên (khoảng 2 giây).

Kiểm tra tất cả các thông số được hiển thị.

Nếu các thông số bị thiếu, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

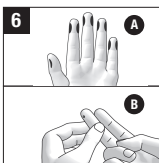


Biểu tượng que thử và biểu tượng giọt máu nhấp nháy sẽ xuất hiện trên màn hình. Máy đo sẽ phát ra âm thanh bip.

Máy đo đã sẵn sàng thực hiện đo đường huyết. Bạn có khoảng 90 giây để nhỏ máu vào que thử.

4 Đo đường huyết

Nhỏ máu



Dùng thiết bị lấy máu để đâm kim vào mặt bên của đầu ngón tay bạn.

Hình **A** cho biết các khu vực lấy máu theo khuyến nghị.

Vuốt ngón tay về phía đầu ngón tay để lấy ra một giọt máu (xem **B**).

Nếu bạn muốn nhỏ giọt máu vào vùng đo khi que thử ở trong máy đo, hãy đi tiếp đến bước 7.

Nếu bạn muốn nhỏ giọt máu vào vùng đo khi que thử ở ngoài máy đo, hãy đi tiếp đến bước 8.

Que thử trong máy đo



Nhỏ giọt máu đó vào giữa vùng đo và sau đó nhấn ngón tay của bạn khỏi que thử.

Ngay khi máy đo phát hiện thấy giọt máu, máy sẽ phát ra tiếng bíp.

Biểu tượng đồng hồ cát

nhấp nháy  cho biết đang tiến hành đo.

Nếu lượng máu bạn nhỏ không đủ, sẽ có 3 tiếng bíp phát ra sau một vài giây. Bạn có thể nhỏ thêm máu.

Thao tác đo sẽ kết thúc trong khoảng 5 giây.

Đi tiếp đến bước 11.

Que thử ngoài máy đo

CẢNH BÁO

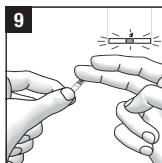
Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Việc sử dụng que thử không đúng chủng loại có thể dẫn đến kết quả đường huyết sai lệch đáng kể.

Luôn lắp que thử đúng chủng loại khi sử dụng que thử ngoài máy đo.

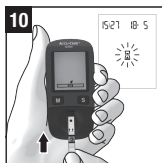


Khi biểu tượng que thử và biểu tượng giọt máu nhấp nháy xuất hiện: Tháo que thử ra khỏi máy đo.



Biểu tượng que thử và giọt máu sẽ nhấp nháy trên màn hình. Bạn có khoảng 20 giây để nhỏ máu vào que thử và lắp lại vào máy đo.

Hãy nhỏ giọt máu vào giữa vùng đo.



Lắp que thử vào trong khe chứa theo hướng mũi tên sao cho khu vực đo hướng lên trên.

Que thử phải nằm thẳng trên nắp cửa sổ đo.

Nếu bạn không lắp lại que thử đã nhỏ máu vào máy

đo trong thời gian quy định, mỗi giây sẽ có một tiếng bíp phát ra trong 5 giây cuối.

Bắt đầu đo. Biểu tượng đồng hồ cát nhấp nháy  cho biết đang tiến hành đo.

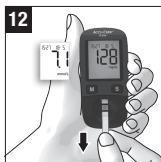
Thao tác đo sẽ kết thúc trong khoảng 8 giây.

4 Đo đường huyết

Kết quả đo



Kết quả đo sẽ xuất hiện trên màn hình và máy đo phát ra tiếng bíp. Máy đo sẽ tự động lưu lại kết quả đo.



Tháo que thử ra khỏi máy đo.

Máy đo sẽ tắt.

⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ lây nhiễm

Que thử đã qua sử dụng có thể gây lây nhiễm.

Hãy thải bỏ que thử đã qua sử dụng theo quy định áp dụng đối với vật liệu dễ lây nhiễm tại quốc gia của bạn.

Nhân viên y tế phải thải bỏ các que thử đã qua sử dụng theo chính sách an toàn và vệ sinh của phòng xét nghiệm hoặc cơ sở y tế.

Các lưu ý khi đo đường huyết

⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Kết quả đo sai có thể sẽ dẫn đến khuyến cáo điều trị sai và do đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe. Làm theo các hướng dẫn dưới đây để tiến hành đo đường huyết một cách chính xác.

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Que thử được bảo quản hoặc sử dụng không đúng cách có thể cho kết quả đo không chính xác. Điều này có thể dẫn đến sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe.

- Bảo quản que thử ở nhiệt độ từ +2 đến +30 °C ở nơi khô ráo tránh ánh nắng trực tiếp.
- Chỉ sử dụng que thử một lần. Mỗi que thử chỉ dùng được một lần.
- Chỉ sử dụng que thử còn hạn sử dụng.
- Đậy kín lọ chứa que thử bằng nắp ban đầu ngay sau khi lấy que thử ra.
- Nếu bạn không nhỏ máu vào que thử trong khoảng thời gian quy định và máy đo đã tắt: Tháo que thử ra khỏi máy đo và thải bỏ.
- Nếu xuất hiện thông báo lỗi dù bạn chưa nhỏ máu, thì bạn cũng không được sử dụng que thử đó.
- Không xoa hoặc quẹt giọt máu lên vùng đo khi nhỏ máu. Lặp lại quy trình đo với một que thử mới nếu cần.
- Không cất giữ que thử đã qua sử dụng trong lọ chứa que thử vẫn còn các que thử chưa sử dụng.
- Không bẻ cong hoặc di chuyển que thử trước hoặc trong khi nhỏ máu hoặc khi đang tiến hành đo.

LƯU Ý

Nếu bạn muốn nhỏ giọt máu vào vùng đo khi que thử ở ngoài máy đo: Không tháo que thử cho đến khi biểu tượng giọt máu nhấp nháy trên màn hình. Nếu bạn tháo que thử trước khi biểu tượng giọt máu nhấp nháy, máy đo sẽ tắt.

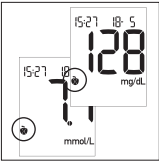
Đánh dấu kết quả đo

Bạn có thể đánh dấu kết quả đo để mô tả các sự kiện nào đó liên quan tới kết quả đo hoặc các đặc điểm đặc biệt của kết quả đo. Bạn chỉ có thể đánh dấu kết quả đo khi que thử vẫn còn lắp vào máy đo và kết quả đo đang được hiển thị.

4 Đo đường huyết

Bạn có thể chọn từ 5 đánh dấu:

Biểu tượng	Ý nghĩa
	Trước bữa ăn (biểu tượng quả táo)
	Sau bữa ăn (biểu tượng thìa và cốc)
	Chế độ nhắc nhở đo (quả táo + biểu tượng chuông báo)
	Khác (biểu tượng hoa thị): Bạn có thể tự xác định ý nghĩa của đánh dấu này.
	Dung dịch chứng (biểu tượng lọ)



Ấn lại nút M hoặc nút S cho đến khi đánh dấu mong muốn xuất hiện phía cuối màn hình (trong ví dụ là biểu tượng ).

Nếu bạn ấn nút S, các đánh dấu sẽ xuất hiện theo thứ tự sau: 1 Trước

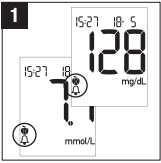
bữa ăn; 2 Chế độ nhắc nhở đo; 3 Sau bữa ăn; 4 Khác; 5 Dung dịch chứng.

Nếu bạn ấn nút M, các đánh dấu sẽ xuất hiện theo thứ tự ngược lại.

Nếu bạn quyết định không đánh dấu kết quả đo, hãy ấn lại nút S hoặc nút M cho đến khi không còn đánh dấu nào được hiển thị.

Kết quả đo được lưu cùng với đánh dấu này.

Cài đặt chế độ nhắc nhở đo

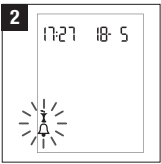


Bạn chỉ có thể đánh dấu kết quả đo khi que thử vẫn còn lắp vào máy đo và kết quả đo đang được hiển thị.

Ấn lại nút M hoặc nút S cho đến khi đánh dấu chế độ nhắc nhở đo (biểu

tượng ) được hiển thị.

Kết quả đo được lưu cùng với biểu tượng .



Trong vòng hai giờ, bạn sẽ được nhắc nhở tiến hành đo đường huyết. Biểu tượng  nhấp nháy sẽ xuất hiện trên màn hình. Đồng thời, cứ mỗi giây, máy đo sẽ phát ra tiếng bip một lần.

Lúc này bạn có thể tiến

hành đo đường huyết.

Ngay khi bạn lắp que thử vào máy đo, chế độ báo nhắc nhở đo sẽ tắt.

Kết quả đo được lưu cùng với biểu tượng .

LƯU Ý

Nếu máy đo bật cùng lúc với chế độ báo nhắc nhở đo, máy đo sẽ hủy chế độ báo nhắc nhở đo.

Nếu bạn tiến hành đo đường huyết tối đa 1 giờ trước chế độ báo nhắc nhở đo, máy đo sẽ hủy chế độ báo nhắc nhở đo.

Nếu bạn không tiến hành đo đường huyết cùng lúc với chế độ báo nhắc nhở đo, bạn vẫn có thể tiến hành đo đường huyết trong vòng nửa giờ của chế độ báo nhắc nhở đo.

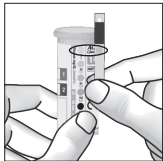
Ở cả hai trường hợp, kết quả đo sẽ được lưu cùng với biểu tượng .

4 Đo đường huyết

Kiểm tra kết quả đo của bạn

Bản thân que thử chỉ cho phép bạn ước tính kết quả đo bằng cách so màu nên cần phải xem thêm kết quả đo trên máy.

Trước khi đo đường huyết



Trên mặt sau của que thử, có một cửa sổ đối chứng tròn, có màu.

Hãy so sánh màu của cửa sổ này với màu của các chấm ở trên nhãn của lọ chứa que thử.

Màu của cửa sổ đối chứng phải trùng với màu của chấm trên cùng (0 mg/dL, 0 mmol/L). Nếu cửa sổ đối chứng có màu khác, bạn không được dùng que thử đó.

Sau khi đo đường huyết

Nhãn trên lọ chứa que thử có ghi các giá trị đường huyết tính bằng mg/dL và mmol/L bên cạnh mỗi chấm màu.

Trong từ 30 đến 60 giây sau khi nhỏ máu lên que thử, phải so màu của cửa sổ đối chứng ở mặt sau của que thử với màu của chấm tương ứng nhất với kết quả đo của bạn.

Nếu màu khác nhau rõ, hãy đo lại. Nếu màu vẫn khác nhau trong những lần đo tiếp, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

Việc so màu chỉ giúp bạn kiểm tra lại độ đáng tin cậy của kết quả đo.

Màn hình Lo hoặc Hi

Màn hình **Lo** hoặc **Hi** có thể xuất hiện thay cho kết quả đo.

Lo có thể hiển thị rằng đường huyết của bạn thấp hơn khoảng đo của hệ thống.

Hi có thể hiển thị rằng đường huyết của bạn cao hơn khoảng đo của hệ thống.

Để biết thêm thông tin về các biểu tượng có thể xuất hiện trên màn hình trước, trong hoặc sau khi đo, hãy tham khảo chương Các biểu tượng và Xử lý sự cố.

LƯU Ý

Hiện thị **Lo** hoặc **Hi**

Lo có thể hiển thị rằng giá trị đường huyết của bạn rất thấp (có thể bị hạ đường huyết nặng). **Hi** có thể hiển thị rằng giá trị đường huyết của bạn rất cao (có thể bị tăng đường huyết nặng).

Nếu **Lo** hoặc **Hi** phản ánh đúng cảm nhận của bạn, hãy thực hiện ngay theo hướng dẫn của nhân viên y tế. Nếu **Lo** hoặc **Hi** không phản ánh đúng cảm nhận của bạn, hãy tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng. Lặp lại thao tác đo đường huyết. Nếu kết quả đo mới vẫn không phản ánh đúng cảm nhận của bạn, hãy liên hệ nhân viên y tế.

Đánh giá kết quả đo

Kết quả đường huyết chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, trong đó phải kể đến các lựa chọn dinh dưỡng, thuốc đã uống, tình trạng sức khỏe, áp lực hoặc hoạt động thể chất.

⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

- Không thay đổi phương pháp điều trị mà không xin ý kiến tư vấn của nhân viên y tế trước.
- Nếu kết quả đường huyết cao hơn hoặc thấp hơn khoảng chỉ số mục tiêu mà bạn đã thiết lập cùng với nhân viên y tế của mình, hãy liên hệ nhân viên y tế.
- Nếu kết quả đo phản ánh đúng cảm nhận của bạn, hãy thực hiện theo hướng dẫn của nhân viên y tế.
- Tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng và lặp lại thao tác đo đường huyết. Nếu kết quả đo mới vẫn không phản ánh đúng cảm nhận của bạn, hãy liên hệ nhân viên y tế.
- Hãy liên hệ nhân viên y tế ngay nếu các giá trị đường huyết quá thấp hoặc quá cao.
- Kết quả đo không phản ánh đúng cảm nhận của bạn.

4 Đo đường huyết

 **BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA**

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Luôn sử dụng cảm nhận về mặt thể chất của bạn để kiểm tra lại độ đáng tin cậy của kết quả đo được hiển thị.

Nếu kết quả đo vẫn không phản ánh đúng cảm nhận của bạn, hãy kiểm tra các điểm trong phần Các nguyên nhân gây kết quả đo không hợp lý.

Các nguyên nhân gây kết quả đo không hợp lý

 **BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA**

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Nếu máy đo của bạn vẫn hiển thị các kết quả đo không hợp lý hoặc thông báo lỗi, hãy kiểm tra các điểm sau đây. Nếu câu trả lời của bạn cho các câu hỏi khác với đáp án cho sẵn, hãy điều chỉnh tương ứng khi bạn tiến hành kiểm tra lần sau.

 **CẢNH BÁO**

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Máy đo có thể bị hư hỏng nếu bạn làm rơi máy. Khi đó sẽ không thể đảm bảo máy đo vẫn hoạt động chính xác.

Tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng. Lặp lại thao tác đo đường huyết.

Nếu bạn đã xem xét mọi điểm trong bảng này và kết quả đo vẫn không hợp lý hoặc có thông báo lỗi, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

Bạn có tiến hành đo đường huyết theo chỉ dẫn trong Hướng dẫn sử dụng cho người dùng không?	có
Bạn có rửa sạch tay với nước ấm và xà phòng, sau đó để khô không?	có
Bạn có dùng que thử đã qua sử dụng không?	không
Bạn có nhỏ máu sau khi có tiếng bíp và biểu tượng giọt máu bắt đầu nhấp nháy trên màn hình không?	có
Bạn có bẻ cong que thử trong khi lắp vào máy đo không?	không
Bạn có nhỏ giọt máu ngay sau khi lấy được trên ngón tay của bạn không?	có
Bạn có bẻ cong hay di chuyển que thử trước hoặc trong khi đo không?	không
Que thử có hết hạn sử dụng (kiểm tra bên cạnh biểu tượng  trên nhãn lọ chứa que thử) không?	không
Khe chứa que thử và cửa sổ đo có sạch không?	có
Bạn có tiến hành đo đường huyết trong khu vực có giới hạn nhiệt độ được chấp nhận (+8 đến +42 °C) không?	có
Bạn có tuân thủ các điều kiện bảo quản máy đo và que thử không?	có
Bạn có đọc mục <i>Giới hạn</i> trong tờ hướng dẫn sử dụng của que thử không?	có

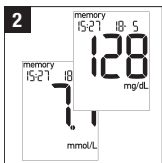
5 Sử dụng máy đo như một cuốn nhật ký

Máy đo có thể lưu tối đa 500 kết quả đo kèm thời gian và ngày, cũng như tính toán được giá trị trung bình từ những kết quả đo đã lưu đó. Nếu bộ nhớ đầy, máy đo sẽ xóa các kết quả đo cũ nhất để có dung lượng trống cho những kết quả mới khi bạn tiến hành lần đo đường huyết mới.

Truy xuất kết quả đo trong bộ nhớ



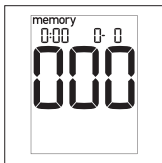
Khi máy đo tắt, ấn nút M để bật máy và truy xuất các kết quả đo đã lưu.



Kết quả đo gần đây nhất được hiển thị cùng với thời gian, ngày và **memory**.

Nếu bạn đã đánh dấu kết quả đo thì đánh dấu đó cũng sẽ được hiển thị.

Không có kết quả đã lưu nào



Nếu không có kết quả đo đã lưu nào trong máy đo, màn hình này sẽ xuất hiện.

Thứ tự của các kết quả đo đã lưu

Ấn nút M để xem các kết quả đo trước đó theo thứ tự gần đây nhất đến cũ nhất. Ấn nút S để xem kết quả đo đã lưu theo thứ tự ngược lại.

Ngay khi bạn ấn nút M hoặc nút S, số vị trí bộ nhớ sẽ được hiển thị. Khi bạn thả tay thì kết quả đo tương ứng sẽ được hiển thị. Nếu bạn ấn và giữ nút M hoặc nút S, các vị trí bộ nhớ đã có sẽ được hiển thị liên tiếp. Khi bạn thả tay thì kết quả đo tương ứng sẽ được hiển thị.

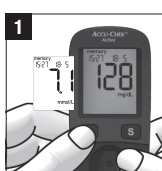
Khi máy đo hiển thị kết quả đo đã lưu cũ nhất và bạn ấn lại nút M thì máy đo sẽ phát ra tiếng bíp. Khi máy đo hiển thị kết quả đo đã lưu gần đây nhất và bạn ấn lại nút S thì bạn sẽ sang phần giá trị trung bình.

Xem các giá trị trung bình

Máy đo tính các giá trị trung bình trong 7, 14, 30 và 90 ngày cho 3 nhóm kết quả đo:

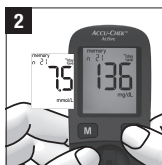
- Mọi kết quả đo
- Các kết quả đo được đánh dấu bằng biểu tượng
- Các kết quả đo được đánh dấu bằng biểu tượng

Các kết quả kiểm chứng (được đánh dấu), các kết quả đo không có thời gian hoặc ngày hợp lệ, cũng như kết quả đo được hiển thị là L hoặc H, sẽ không được sử dụng để tính toán.



Khi máy đo tắt, ấn nút M để bật máy đo.

Kết quả gần đây nhất sẽ xuất hiện.



Ấn nút S.

Giá trị trung bình đầu tiên, tức là giá trị trung bình trong 7 ngày của tất cả kết quả đo sẽ xuất hiện.

Góc trên bên trái màn hình sẽ cho biết số kết

quả đo đã sử dụng để tính giá trị trung bình. Góc trên bên phải màn hình sẽ cho biết số ngày đã sử dụng để tính giá trị trung bình.

5 Sử dụng máy đo như một cuốn nhật ký

Thứ tự của các giá trị trung bình

Mọi kết quả đo / Các kết quả đo được đánh dấu  / Các kết quả đo được đánh dấu 	
Ấn S	Ấn M
7day ave	90day ave
14day ave	30day ave
30day ave	14day ave
90day ave	7day ave

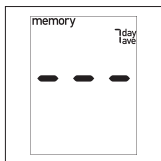
Ấn nút S để xem các giá trị trung bình theo thứ tự được hiển thị trong bảng. Ấn nút M để xem các giá trị trung bình theo thứ tự ngược lại.

Nếu bạn ấn nút S lặp lại, các giá trị trung bình trong 14, 30 và 90 ngày của tất cả kết quả đo sẽ được hiển thị sau giá trị trung bình trong 7 ngày của tất cả kết quả đo.

Nếu bạn tiếp tục ấn nút S, các giá trị trung bình của “Trước bữa ăn” và “Sau bữa ăn” sẽ được hiển thị cũng theo thứ tự đó. Khi máy đo đã hiển thị giá trị trung bình cuối cùng (giá trị trung bình trong 90 ngày được đánh dấu ) và bạn ấn lại nút S, thì máy đo sẽ phát ra tiếng bíp.

Nếu bạn ấn và giữ nút M hoặc nút S, các giá trị trung bình sẽ được hiển thị liên tiếp.

Không có giá trị trung bình

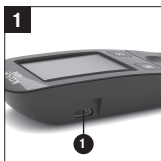


Nếu không có kết quả đo nào được lưu cho giá trị trung bình đã chọn, thì máy đo sẽ xuất hiện ba nét gạch ngang.

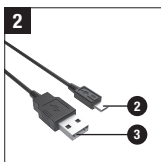
Nếu bạn đã thay đổi ngày hoặc thời gian, bạn tiến hành đo và sau đó cài đặt lại ngày hoặc thời gian, thì thứ tự thời gian của kết quả đo sẽ bị ngắt quãng. Bởi vì máy đo chỉ có thể tính toán các giá trị trung bình dựa trên kết quả đo theo thứ tự thời gian liên tục, vì vậy máy đo sẽ không tính đến các kết quả đo trước khi bị ngắt quãng.

6 Phân tích kết quả đo trên máy tính

Máy đo có một cổng USB tích hợp để truyền tải các kết quả đo đã lưu tới máy tính (PC) được trang bị tương ứng. Roche cung cấp nhiều phần mềm và thiết bị đặc biệt trong việc kiểm soát bệnh đái tháo đường giúp nâng cấp chức năng nhật ký tích hợp của máy đo. Với các phần mềm và thiết bị kiểm soát bệnh đái tháo đường này, bạn và nhân viên y tế có thể quản lý kết quả đo hiệu quả hơn, cũng như sử dụng các bảng biểu để hiểu kết quả chính xác hơn. Để biết thêm thông tin về phần mềm kiểm soát bệnh đái tháo đường, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.



Cổng USB **1** nằm bên trái máy đo.



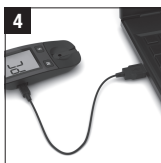
Để kết nối máy đo với máy tính, bạn cần một cáp USB không dài quá 1,5 m.

2 = đầu nhỏ (đầu nối micro B) **3** = đầu to (đầu nối USB A).



Cắm đầu nhỏ vào cổng USB trên máy đo.

Cắm đầu to vào cổng USB trên máy tính.

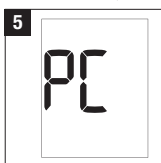


Nếu máy đo đang tắt, hãy bật lên.

Đọc hướng dẫn sử dụng của phần mềm kiểm soát bệnh đái tháo đường.

Nếu cần, hãy khởi động phần mềm kiểm soát bệnh đái tháo đường trên máy tính.

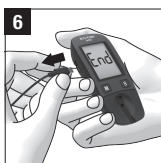
Khi kết nối đang được thiết lập thì **PC** sẽ nhấp nháy trên màn hình máy đo.



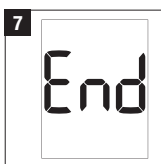
Máy đo sẽ truyền tải toàn bộ kết quả đo.

Trong quá trình truyền tải dữ liệu, **PC** không nhấp nháy.

Kết quả đo vẫn được lưu trong bộ nhớ máy đo sau khi truyền tải.



Để tắt máy đo, rút đầu nhỏ của cáp USB khỏi máy đo khi đã truyền tải dữ liệu xong.



Trong khoảng 3 giây, **End** sẽ được hiển thị.

Máy đo sẽ tắt.

LƯU Ý

- Nếu bạn đã có sẵn phần mềm kiểm soát bệnh đái tháo đường của Roche, thì phần mềm này có thể không nhận diện thêm được các máy đo mới và vì thế sẽ không thể truyền tải kết quả đo. Bạn có thể cần một phiên bản phần mềm kiểm soát bệnh đái tháo đường mới hơn. Trong trường hợp này, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.
- Bạn sẽ không thể tiến hành đo trong khi truyền tải dữ liệu. Bạn phải rút đầu nhỏ của cáp USB khỏi máy đo để thực hiện thao tác đo.

7 Kiểm tra bằng dung dịch chứng

Việc tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng sẽ giúp bạn đảm bảo máy đo và que thử đang hoạt động ổn định.

Tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng sau khi bạn vệ sinh khe chứa que thử và cửa sổ đo hoặc nếu bạn có nghi ngờ về kết quả đo.

Bạn có thể thực hiện kiểm tra bằng dung dịch chứng giống như cách đo đường huyết, ngoại trừ việc phải nhỏ dung dịch chứng vào que thử thay vì nhỏ máu.

Bạn cần có máy đo, que thử, dung dịch chứng Accu-Chek Active Control 1 (nồng độ glucose thấp) hoặc Control 2 (nồng độ glucose cao), khăn giấy sạch và khô và bảng nồng độ của dung dịch chứng (xem nhãn trên lọ chứa que thử).

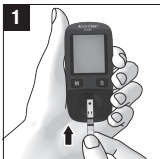
Hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng để biết nơi bạn có thể mua dung dịch chứng.

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA

Dung dịch chứng không được bảo quản và sử dụng đúng cách có thể cho kết quả không nằm trong khoảng nồng độ xác định xác định.

Tham khảo thông tin trong mục *Bảo quản và sử dụng dung dịch chứng đúng cách* trong tờ hướng dẫn sử dụng của dung dịch chứng Accu-Chek Active.

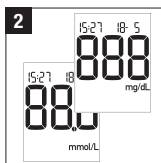
Chỉ sử dụng dung dịch chứng để nhỏ vào khu vực đo. Không uống hoặc tiêm dung dịch chứng hoặc sử dụng dung dịch chứng làm thuốc nhỏ mắt.



Đọc tờ hướng dẫn sử dụng đi kèm với dung dịch chứng.

Lắp que thử vào trong khe chứa theo hướng mũi tên sao cho vùng đo hướng lên trên.

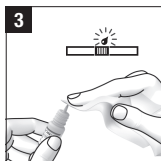
Que thử phải nằm thẳng trên nắp của sổ đo.



Máy đo bật và sẽ tiến hành kiểm tra màn hình theo mặc định trước tiên (khoảng 2 giây).

Kiểm tra tất cả các thông số được hiển thị.

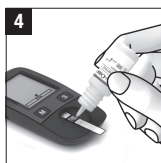
Nếu các thông số bị thiếu, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.



Khi biểu tượng que thử và biểu tượng giọt máu nhấp nháy xuất hiện trên màn hình và máy đo kêu bíp, thì bạn có khoảng 90 giây để nhỏ dung dịch chứng vào que thử.

Mở lọ dung dịch chứng.

Lau miệng lọ bằng khăn giấy sạch và khô.



Cắm lọ hướng nghiêng xuống một góc.

Bóp nhẹ lọ cho đến khi xuất hiện một giọt nhỏ không có bọt khí ở miệng lọ.

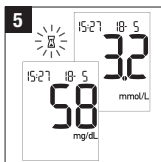
Nhỏ một giọt dung dịch chứng vào giữa vùng đo mà không để cho miệng lọ chạm vào vùng đo.

Dung dịch chứng phải phủ hoàn toàn vùng đo.

Ngay khi máy đo phát hiện thấy dung dịch chứng, máy sẽ phát ra tiếng bíp.

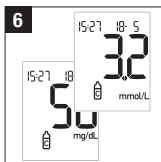
Không tháo que thử ra khỏi máy đo.

7 Kiểm tra bằng dung dịch chứng



Bắt đầu đo. Biểu tượng đồng hồ cát nhấp nháy cho biết đang tiến hành đo. Thao tác sẽ kết thúc sau khoảng 5 giây và máy đo phát ra tiếng bíp. Kết quả kiểm chứng sẽ xuất hiện trên màn hình.

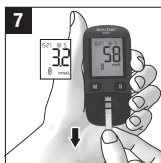
Để sau này phân biệt được kết quả kiểm chứng và kết quả đường huyết, bạn cần phải đánh dấu là kiểm tra bằng dung dịch chứng.



Trong khi kết quả kiểm chứng được hiển thị: Ấn nút M.

Biểu tượng dung dịch chứng được hiển thị. Hãy so sánh kết quả kiểm chứng với bảng nồng độ trên nhãn của lọ chứa que thử.

Kết quả kiểm chứng phải nằm trong khoảng nồng độ xác định chấp nhận được.



Tháo que thử ra khỏi máy đo.

Thải bỏ que thử đã sử dụng theo quy định của địa phương.

⚠ CẢNH BÁO

Nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với sức khỏe

Kết quả đường huyết không chính xác có thể dẫn đến khuyến cáo điều trị sai.

Nếu kết quả kiểm chứng nằm ngoài khoảng nồng độ xác định chấp nhận được, thì không chắc chắn rằng máy đo và que thử đang hoạt động ổn định.

Tuân theo các câu hỏi và hướng dẫn bên dưới để biết các nguyên nhân có thể gây ra kết quả kiểm tra bằng dung dịch chứng ngoài khoảng chỉ số mục tiêu.

Nguyên nhân có thể gây ra kết quả kiểm tra bằng dung dịch chứng ngoài khoảng chỉ số mục tiêu

Nếu kết quả kiểm chứng không nằm trong khoảng nồng độ xác định chấp nhận được, hãy thực hiện lại kiểm tra bằng dung dịch chứng.

Nếu kết quả kiểm chứng lần thứ hai vẫn không nằm trong khoảng nồng độ xác định chấp nhận được, hãy kiểm tra các điểm sau.

Nếu bạn đã xem xét tất cả các điểm này mà kết quả kiểm chứng vẫn nằm ngoài khoảng nồng độ xác định chấp nhận được, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

Bạn có tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng theo chỉ dẫn trong Hướng dẫn sử dụng cho người dùng không?	có
Bạn có dùng que thử đã qua sử dụng không?	không
Bạn có lau khô miệng lọ trước khi nhỏ dung dịch chứng lên que thử không?	có
Bạn có nhỏ giọt dung dịch chứng được bóp từ lọ không?	có
Bạn có nhỏ chỉ một giọt dung dịch chứng không?	có
Có bọt khí trong giọt dung dịch không?	không
Bạn có nhỏ dung dịch chứng sau khi có tiếng bíp và biểu tượng giọt máu bắt đầu nhấp nháy trên màn hình không?	có
Dung dịch chứng có phủ hoàn toàn vùng đo không?	có
Bạn có bề cong hay di chuyển que thử trước hoặc trong khi đo không?	không
Bạn có tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng trong khu vực có giới hạn nhiệt độ được chấp nhận (+8 đến +42 °C) không?	có
Bạn có so sánh kết quả kiểm chứng với khoảng nồng độ xác định đối với dung dịch chứng đã sử dụng không?	có

7 Kiểm tra bằng dung dịch chứng

Bạn có so sánh kết quả kiểm chứng với khoảng nồng độ xác định được in trên lọ chứa que thử mà bạn lấy que thử không?	có
Khe chứa que thử và cửa sổ đo có sạch không?	có
Lọ dung dịch chứng có được mở nắp dưới 3 tháng không? Dung dịch chứng có thể dùng được trong 3 tháng sau khi mở nắp lần đầu tiên. Không được sử dụng dung dịch chứng sau thời gian này.	có
Bạn có đọc phần <i>Bảo quản và sử dụng dung dịch chứng đúng cách</i> trên tờ hướng dẫn sử dụng của dung dịch chứng không?	có
Bạn có tuân thủ các điều kiện bảo quản máy đo, que thử và dung dịch chứng không?	có
Que thử hoặc dung dịch chứng có quá hạn sử dụng không? Hạn sử dụng được in bên cạnh biểu tượng  trên nhãn của lọ chứa que thử hoặc bên cạnh biểu tượng  trên nhãn của lọ đựng dung dịch chứng.	không

8 Vệ sinh máy đo

Nếu máy đo bẩn, bạn cần phải vệ sinh cho máy.

CẢNH BÁO

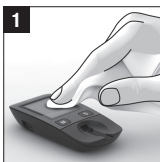
Nguy cơ lây nhiễm

- Bất kỳ vật thể nào có tiếp xúc với máu người đều có thể là nguồn lây nhiễm.
- Tuân theo các hướng dẫn về vệ sinh để tránh trường hợp tự lây nhiễm và lây nhiễm cho bên thứ ba do vật liệu bị nhiễm bẩn.

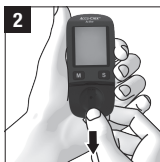
Các nhân viên y tế sử dụng cùng một máy đo để kiểm tra đường huyết của nhiều bệnh nhân cũng phải đọc hướng dẫn về sát trùng (xem phần Khử trùng máy đo trong chương Đo cho nhiều bệnh nhân).

LƯU Ý

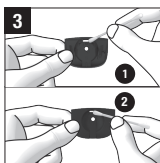
- Chỉ sử dụng nước lạnh để vệ sinh.
- Vệ sinh máy đo bằng khăn mềm hoặc tăm bông hơi ẩm.
- Không xịt bất kỳ dung dịch gì lên máy đo và không nhúng máy vào chất lỏng.
- Không để chất lỏng chảy vào bất kỳ khe hở nào của máy đo.
- Tránh chà xát cửa sổ đo.



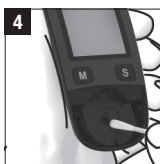
Lau khô bề mặt máy đo bằng vải thấm chút nước lạnh.



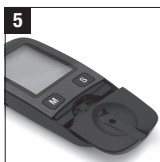
Tháo nắp theo hướng mũi tên.



Chăm nhẹ lên mặt trong **1** và mặt ngoài **2** của nắp và khe chứa que thử bằng vải hoặc tăm bông hơi ẩm.



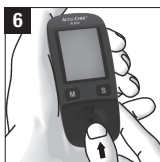
Vệ sinh cẩn thận cửa sổ đo và vùng xung quanh bằng vải hoặc tăm bông hơi ẩm.



Loại bỏ bất kỳ lông tơ hay xơ vải nào còn sót lại.

Lau thật khô các khu vực bạn đã vệ sinh.

Đặt nắp thẳng và ở chính giữa máy đo.



Đẩy nắp lên để đóng. Tiến hành kiểm tra bằng dung dịch chứng.

9 Thay pin

Khi biểu tượng pin xuất hiện trên màn hình lần đầu tiên, máy đã gần hết pin. Bạn có thể thực hiện thêm khoảng 50 lần đo với mức pin đó. Thay pin càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Nguy cơ bị thương do axit

Tránh mọi tiếp xúc trực tiếp với axit trong pin. Rửa sạch các vùng bị ảnh hưởng trên cơ thể với nhiều nước nếu bạn đã tiếp xúc với axit trong pin.

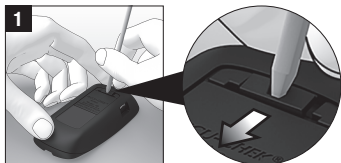
Nguy cơ ngạt thở

Đảm bảo pin mới và cũ tránh xa tầm tay trẻ em. Xem phần cảnh báo trong phần Giới thiệu của Hướng dẫn sử dụng cho người dùng để biết thêm thông tin.

Bạn cần có 1 pin loại CR2032.

Tháo pin đã qua sử dụng trước khi lắp pin mới vào máy đo để không bị mất các cài đặt giờ và ngày.

Nắp pin có cơ chế an toàn. Ví dụ, cơ chế này ngăn không để trẻ nhỏ tháo và nuốt phải pin.



Mở nắp pin bảo vệ an toàn cho trẻ em bằng cách đưa một vật hẹp, chẳng hạn như đầu bút vào khe góc. Đẩy lấy theo hướng mũi tên và nhấc nắp pin lên.



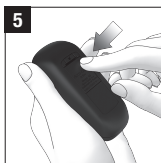
Tháo pin đã sử dụng ra.



Lắp pin mới vào ngăn đựng pin với mặt có dấu (+) hướng lên trên.



Lắp lại nắp pin.



Ấn nắp pin để đóng lại.

LƯU Ý



Thải bỏ pin đã qua sử dụng theo quy định về môi trường địa phương.

Thông tin dành cho nhân viên y tế

Chỉ các nhân viên y tế mới được phép tiến hành đo đường huyết bằng cùng một máy đo Accu-Chek Active cho nhiều bệnh nhân.

Luôn tuân thủ các quy trình đã được công nhận khi xử lý vật có khả năng dính máu vật từ người. Tuân thủ chính sách vệ sinh và an toàn của phòng thí nghiệm hoặc viện y tế của bạn.

CẢNH BÁO

Nguy cơ lây nhiễm

Bất kỳ vật thể nào có tiếp xúc với máu người đều có thể là nguồn lây nhiễm.

- Kim, thiết bị lấy máu dùng một lần hoặc que thử đã qua sử dụng có thể gây lây nhiễm. Nhân viên y tế phải thải bỏ các kim, thiết bị lấy máu dùng một lần và que thử đã qua sử dụng theo chính sách an toàn và vệ sinh của phòng thí nghiệm hoặc cơ sở y tế.
- **Mọi bệnh nhân bị nhiễm trùng hoặc đang mắc bệnh truyền nhiễm và bất kỳ bệnh nhân nào đang mang trong mình vi sinh kháng nhiều thuốc đều phải sử dụng máy đo riêng. Yêu cầu này cũng áp dụng nếu bệnh nhân bị nghi ngờ mắc phải một trong các vấn đề trên. Trong suốt thời gian này, không được phép sử dụng máy đo đó để kiểm tra cho bất kỳ bệnh nhân nào khác.**
- Các bệnh nhân và nhân viên y tế đều có nguy cơ bị lây nhiễm nếu sử dụng cùng một máy đo Accu-Chek Active để đo đường huyết cho nhiều bệnh nhân.

Nguy cơ đưa ra quyết định điều trị sai

Nước hay chất sát trùng còn đọng lại trên da có thể hòa tan vào giọt máu và do đó mang lại kết quả đo không chính xác.

Rửa sạch và làm khô tay hoàn toàn trước khi đo.

- Đeo găng tay bảo vệ.
- Tay bệnh nhân phải được rửa bằng xà phòng và nước ấm, rồi để khô hoàn toàn.

- Chỉ sử dụng thiết bị lấy máu đã được nhân viên y tế phê duyệt. Tuân theo hướng dẫn xử lý trong hướng dẫn sử dụng của thiết bị lấy máu.
- Nhỏ máu vào que thử khi que **ở ngoài** máy đo.

Khử trùng máy đo

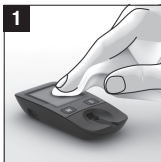
Dưới đây là các bộ phận của máy đo có thể bị nhiễm khuẩn:

- bề mặt
- nắp
- cửa sổ đo

Máy đo, nắp và cửa sổ đo cần được vệ sinh và khử trùng cẩn thận sau mỗi lần sử dụng. Lưu ý vệ sinh cả các góc, rãnh và khoảng trống.

Tăm bông, giấy thấm hoặc vải thấm chút isopropanol 70 % đều thích hợp để khử trùng.

Tuân theo các hướng dẫn của nhà sản xuất chất sát trùng.



1 Lau khô bề mặt máy đo bằng vải thấm chút isopropanol 70 %.



2 Vệ sinh cẩn thận cửa sổ đo và vùng xung quanh cũng như hai mặt nắp bằng vải hoặc tăm bông hơi ẩm.

LƯU Ý

- Không xịt bất kỳ dung dịch gì lên máy đo và không nhúng máy vào chất lỏng.
- Không để chất lỏng chảy vào bất kỳ khe hở nào của máy đo.

11 Các điều kiện bảo quản và đo

Máy đo chỉ có thể hoạt động ổn định nếu bạn tuân thủ các điều kiện bảo quản và đo dưới đây.

CẢNH BÁO

Nguy cơ bị thương do axit
Máy đo được bảo quản không đúng cách có thể dẫn đến rò rỉ pin.
Tránh mọi tiếp xúc trực tiếp với axit trong pin. Rửa sạch các vùng bị ảnh hưởng trên cơ thể với nhiều nước nếu bạn đã tiếp xúc với axit trong pin.

Nhiệt độ

- Chỉ thực hiện đo đường huyết và kiểm tra bằng dung dịch chứng ở nhiệt độ từ +8 đến +42 °C.
- Nếu nhiệt độ nằm ngay ngưỡng chỉ số được phép (từ +5 đến +8 °C hoặc từ +42 đến +45 °C), thì bạn vẫn có thể tiến hành đo. Biểu tượng nhiệt kế sẽ được hiển thị.
- Bạn không thể đo ở nhiệt độ dưới +5 °C và trên +45 °C. Trong trường hợp này, máy đo sẽ hiển thị các thông tin dưới đây:



- Bảo quản máy đo không có pin ở nhiệt độ từ -25 đến +70 °C.
- Bảo quản máy đo có pin ở nhiệt độ từ -20 đến +50 °C.

LƯU Ý

- Không sử dụng kết quả đo lấy tại các ngưỡng giới hạn nhiệt độ được phép làm cơ sở để ra các quyết định điều trị. Các kết quả đo này có thể không chính xác. Kết quả đo sai có thể sẽ dẫn đến khuyến cáo điều trị sai và gây hại nghiêm trọng cho sức khỏe.
- Không bao giờ thử rút ngắn thời gian làm mát hoặc làm ấm máy đo, ví dụ: đặt trong tủ lạnh hoặc trên lò sưởi.

- Ở nhiệt độ trên +50 °C, pin có thể bị chảy và làm hỏng máy đo.
- Ở nhiệt độ dưới -20 °C, pin không có đủ năng lượng để giúp đồng hồ tích hợp trong máy hoạt động.

Độ ẩm không khí

- Chỉ tiến hành đo đường huyết và kiểm tra bằng dung dịch chứng khi độ ẩm không khí tương đối là dưới 85 %.
- Bảo quản máy đo ở độ ẩm không khí tương đối dưới 93 %.

LƯU Ý

Việc nhiệt độ thay đổi đột ngột có thể gây ngưng tụ trong hoặc trên máy đo. Nếu trường hợp này xảy ra, không được bật máy đo. Hãy để máy đo từ từ hạ nhiệt hoặc ấm dần lên ở nhiệt độ môi trường. Không bảo quản máy đo ở những nơi có nhiệt độ và độ ẩm cao (phòng tắm hoặc bếp).

Điều kiện ánh sáng

Không tiến hành đo khi máy đo và que thử đang bị phơi dưới ánh nắng trực tiếp. Tìm một chỗ râm mát hoặc che máy đo lại, ví dụ: dùng bóng của bạn.
Nếu máy đo bị phơi dưới sức nắng quá lớn, máy đo sẽ không thể tiến hành đo. Trong trường hợp này, màn hình sẽ hiển thị thông báo lỗi như sau:



LƯU Ý

- Tránh thay đổi điều kiện ánh sáng đột ngột trong khi đo. Ví dụ như đèn flash của máy ảnh có thể dẫn đến kết quả đo không chính xác.
- Bảo quản máy đo tránh các nguồn phát ánh sáng rất mạnh (ví dụ: ánh nắng trực tiếp). Các nguồn phát sáng như vậy có thể khiến máy đo hoạt động không ổn định và dẫn đến thông báo lỗi.

11 Các điều kiện bảo quản và đo

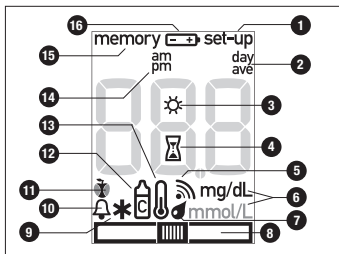
Các nguyên nhân gây nhiễu từ môi trường

Không sử dụng máy đo gần các nguồn phát bức xạ điện từ mạnh.

- Từ trường mạnh có thể gây nhiễu hoạt động chính xác của máy đo.
- Để tránh phóng tĩnh điện, không sử dụng máy đo trong môi trường rất khô, đặc biệt là môi trường có vật liệu tổng hợp.

12 Các biểu tượng và xử lý sự cố

Các biểu tượng trên màn hình



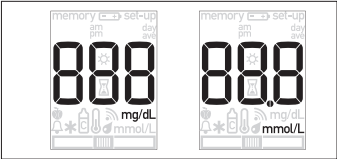
Ngoài kết quả đo, thời gian và ngày, các biểu tượng khác và thông báo lỗi cũng sẽ xuất hiện trên màn hình của máy đo. Hãy lưu ý đến tất cả các biểu tượng và thông báo lỗi khi bạn sử dụng máy đo.

1	Bạn đang trong chế độ cài đặt định dạng thời gian, thời gian, ngày và âm thanh bip.
2	Khi một giá trị trung bình được hiển thị (trong bộ nhớ): biểu tượng này sẽ đi kèm với số ngày được xem xét.
3	Biểu tượng mặt trời – Cùng với thông báo lỗi E-5: Máy đo đã bị phơi dưới sức nắng quá lớn.
4	Biểu tượng động hồ cát nhấp nháy – Đang tiến hành đo hoặc đang tính toán giá trị trung bình.
5	Âm thanh bip đã bật.
6	Đơn vị đo của máy đo dùng để hiển thị kết quả đo, hoặc mg/dL hoặc mmol/L tùy vào loại máy đo.
7	 Biểu tượng giọt máu nhấp nháy – Lúc này bạn có thể nhỏ máu hoặc dung dịch chứng lên que thử.
8	 Biểu tượng que thử và giọt máu nhấp nháy – Que thử đã được tháo khỏi máy đo trước khi nhỏ máu hoặc dung dịch chứng, ví dụ nhỏ máu bên ngoài máy đo.
9	Biểu tượng hoa thị – Đánh dấu khác

10	Biểu tượng chuông và lỗi tảo – Nhắc nhở bạn đo đường huyết sau bữa ăn.
11	Biểu tượng quả táo – Đánh dấu trước bữa ăn Biểu tượng lõi táo – Đánh dấu sau bữa ăn
12	Biểu tượng lọ – Đánh dấu kiểm tra bằng dung dịch chứng
13	Biểu tượng nhiệt kế – Nhiệt độ trong lúc đo nằm ngay ngưỡng chỉ số được phép (từ +5 đến +8 °C hoặc từ +42 đến +45 °C).
14	Thông tin thêm về thời gian nếu máy đo được cài đặt định dạng thời gian 12 giờ.
15	Bạn đang ở chế độ xem bộ nhớ máy đo. Màn hình sẽ hiển thị kết quả đo đã lưu hoặc giá trị trung bình.
16	Pin đã gần hết. Khi biểu tượng này xuất hiện lần đầu tiên, bạn có thể tiến hành thêm khoảng 50 lần đo.

12 Các biểu tượng và xử lý sự cố

Các biểu tượng xuất hiện trong trường số



Biểu tượng	Ý nghĩa
memory -- -- --	Không thể tính toán các giá trị trung bình vì - bạn không cài đặt thời gian và ngày, - chỉ lưu kết quả đo không có thông tin thời gian và ngày, - chỉ lưu kết quả không được dùng để tính toán, ví dụ: kết quả kiểm chứng, - không có kết quả đo được lưu trong thời gian yêu cầu, ví dụ: mọi kết quả đo trong bộ nhớ đều quá 7 ngày, - các kết quả đo trong bộ nhớ bị gián đoạn theo thời gian.
memory 000	Không có kết quả đo nào được lưu.
memory 00	Kết quả đo đã bị xóa khỏi bộ nhớ.
•	Dấu thập phân hiển thị trên máy đo sử dụng đơn vị mmol/L là một phần của kết quả đo (ví dụ: 8,2 mmol/L được hiển thị là 82).
PC	Máy đo được kết nối với máy tính (PC).
End	Máy đo đã ngắt kết nối với máy tính (PC).

Biểu tượng	Ý nghĩa
H_i	Kết quả đo trên 600 mg/dL (33,3 mmol/L).
Lo	Kết quả đo dưới 10 mg/dL (0,6 mmol/L).

Xử lý sự cố

Máy đo không bật:

- Máy đo hết pin hoặc không có pin gắn trong máy.
Lắp một pin mới.

- Bạn đã lắp pin sai chiều.
Tháo pin và gắn pin lại vào trong ngăn đựng pin với đầu có biểu tượng (+) hướng lên trên.

- Nhiệt độ môi trường xung quanh thấp.
Đảm bảo rằng nhiệt độ môi trường xung quanh dao động trong khoảng +8 đến +42 °C và chờ máy đo tự điều chỉnh về nhiệt độ này.

- Các thiết bị điện ẩm do quá trình ngưng tụ.
Để máy đo dẫn khô.

- Máy đo bị hỏng.
Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

12 Các biểu tượng và xử lý sự cố

Thời gian được hiển thị là 0:00 hoặc 0:00am và ngày là 0-0:

- Máy đo đang phải chịu nhiệt độ dưới -20°C và pin bắt đầu bị đóng băng.

Tắt máy đo. Đảm bảo rằng nhiệt độ môi trường xung quanh dao động trong khoảng $+8$ đến $+42^{\circ}\text{C}$ và chờ máy đo tự điều chỉnh về nhiệt độ này.

- Máy đo không có pin quá lâu.

Lắp pin mới và cài đặt lại thời gian và ngày.

Thông báo lỗi

Khi có lỗi xảy ra, một thông báo lỗi sẽ hiển thị trên màn hình và tiếng bíp sẽ vang lên hai lần. Tắt máy đo. Tùy vào tình trạng báo lỗi, bạn có thể tắt máy đo bằng cách ấn nút M hoặc nút S cùng lúc hoặc tháo que thử ra khỏi máy đo.

Nếu bạn làm rơi máy đo, việc này cũng có thể dẫn đến thông báo lỗi.

Nếu thường xuyên xuất hiện các thông báo lỗi, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.



- Bạn đã không lắp que thử đúng cách hoặc khớp hoàn toàn vào máy đo.

Giữ que thử sao cho các mũi tên in trên đó và vùng đo hướng lên trên. Không bẻ cong que thử, hãy lắp que thử vào khe chứa que thử theo hướng mũi tên. Bạn phải cảm thấy que thử đã khớp vào đúng vị trí.

- Bạn đã lắp một que thử đã qua sử dụng vào máy đo.
- Bạn đã nhỏ máu hoặc dung dịch chứng lên que thử quá sớm, tức là trước khi biểu tượng giọt máu nhấp nháy trên màn hình.

Lắp lại thao tác đo đường huyết hoặc kiểm tra bằng dung dịch chứng với một que thử mới.

- Cửa sổ đo bị bẩn.
- Vệ sinh cửa sổ đo.



- Giá trị đường huyết có thể quá thấp.

Nếu bạn có các triệu chứng điển hình của đường huyết rất thấp, hãy tuân thủ ngay theo hướng dẫn của nhân viên y tế. Lắp lại thao tác đo đường huyết bằng một que thử mới.

- Bạn đã tháo que thử khỏi máy đo để nhỏ máu và không lắp lại que thử trong vòng 20 giây.
- Que thử đã bị bẻ cong hoặc di chuyển trong khi đang tiến hành đo.
- Bạn đã nhỏ quá ít máu hoặc dung dịch chứng vào que thử.
- Bạn đã để máy chờ quá lâu trước khi nhỏ giọt máu hoặc dung dịch chứng thứ hai.

Lắp lại thao tác đo đường huyết hoặc kiểm tra bằng dung dịch chứng với một que thử mới.



- Trong khi đang đo, bạn đã kết nối máy đo với máy tính đang bật.

Tháo cáp USB và lắp lại thao tác đo đường huyết hoặc kiểm tra bằng dung dịch chứng với một que thử mới.



- Máy đo ở trong vùng có từ trường mạnh.

Chuyển máy đo qua vị trí khác hoặc tắt các nguồn phát từ trường mạnh.

12 Các biểu tượng và xử lý sự cố



- Máy đo đã bị phơi dưới sức nắng quá lớn.

Tìm một chỗ râm mát hoặc che máy đo lại, ví dụ: dùng bóng của bạn.



- Máy đo đã xảy ra lỗi.

Lặp lại thao tác đo đường huyết hoặc kiểm tra bằng dung dịch chứng với một que thử mới. Nếu vẫn xuất hiện thông báo lỗi, máy đo có thể đã hỏng. Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.



- Nhiệt độ môi trường xung quanh hoặc nhiệt độ của máy đo quá thấp hoặc quá cao để đo.

Đảm bảo rằng nhiệt độ môi trường xung quanh dao động trong khoảng +8 đến +42 °C và chờ máy đo tự điều chỉnh về nhiệt độ này.

Dữ liệu kỹ thuật

Loại máy đo

Accu-Chek Active (Mẫu GB)

Số danh mục/Số seri

Xem nhãn ở mặt sau máy đo

Nguyên lý đo

Xác định lượng đường trong máu mao mạch mới lấy bằng phản ứng quang học. Để biết thêm thông tin, tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng que thử Accu-Chek Active.

Khoảng đo

Tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng que thử.

Thể tích máu

1–2 µL (1 µL (microlit) = 1 phần nghìn millilit)

Thời gian đo

Tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng que thử.

Nguồn cấp điện

1 pin (loại CR2032)

Tuổi thọ pin

Khoảng 1000 lần đo hoặc khoảng 1 năm

Tự động tắt nguồn

Sau 30 hoặc 90 giây tùy vào tình hình vận hành

Bộ nhớ

500 kết quả đo kèm thời gian và ngày cũng như giá trị trung bình trong 7, 14, 30 và 90 ngày

Nhiệt độ

Khi đo: +8 đến +42 °C

Khi bảo quản không có pin: -25 đến +70 °C

Khi bảo quản có lắp pin: -20 đến +50 °C

Độ ẩm không khí

Khi đo: độ ẩm tương đối tối đa 85 %

Khi bảo quản: độ ẩm tương đối tối đa 93 %

Độ cao

So với mực nước biển 4000 m

Kích thước

97,8 × 46,8 × 19,1 mm

Trọng lượng

Không có pin: khoảng 46 g

Có pin: khoảng 50 g

Màn hình

Màn hình tinh thể lỏng (LCD) 96 phân đoạn

Giao diện

USB (Micro B); Chứng nhận Continua Certified® dành cho trình quản lý Continua Certified

Phân loại bảo vệ

III

Khả năng tương thích điện từ

Máy đo đáp ứng các yêu cầu bức xạ điện từ theo tiêu chuẩn EN 61326-2-6. Do đó, khả năng bức xạ điện từ của sản phẩm thấp. Sự gây nhiễu đối với thiết bị chạy bằng điện khác không được dự đoán.

Phân tích hiệu suất

Tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng que thử.

Hiệu chuẩn và liên kết chuẩn

Tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng que thử.

Phụ kiện của hệ thống

Hệ thống theo dõi đường huyết Accu-Chek Active bao gồm các phụ kiện đi kèm sau đây ngoài máy đo:

Que thử Accu-Chek Active
Chỉ sử dụng que thử này khi bạn đo đường huyết bằng máy đo Accu-Chek Active.
Dung dịch chứng Accu-Chek Active
Chỉ sử dụng những dung dịch chứng này khi bạn thực hiện kiểm tra bằng dung dịch chứng bằng máy đo Accu-Chek Active và que thử Accu-Chek Active.

Hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng để biết nơi bạn có thể mua que thử và dung dịch chứng.

Giải thích ký hiệu

Những ký hiệu này có thể xuất hiện trên vỏ hộp, nhãn và trong hướng dẫn sử dụng của máy đo Accu-Chek Active.

	Tham khảo hướng dẫn sử dụng hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng có định dạng điện tử
	Thận trọng, xem các lưu ý về an toàn trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo sản phẩm này.
	Nguy cơ sinh học – máy đo đã qua sử dụng có thể có nguy cơ lây nhiễm.
	Giới hạn nhiệt độ
	Hạn sử dụng
	Ngày sản xuất
IVD	Thiết bị y tế chẩn đoán in vitro
	Thiết bị dùng để tự đo
	Thiết bị dùng để xét nghiệm tại chỗ cho bệnh nhân
	Nhà sản xuất

UDI	Nhận dạng thiết bị duy nhất
REF	Số catalog
LOT	Mã lô
SN	Số seri
	Tuân thủ các quy định của pháp luật châu Âu hiện hành
	Đảm bảo pin mới và cũ tránh xa tầm tay trẻ em.

Thải bỏ máy đo

Những máy đo đã qua sử dụng sẽ mang nguy cơ lây nhiễm. Trước khi thải bỏ máy đo, hãy tháo pin ra. Thải bỏ máy đo đã qua sử dụng theo những quy định hiện hành tại quốc gia của bạn. Liên hệ với hội đồng và chính quyền địa phương để biết thông tin về thải bỏ đúng cách.

Nhân viên y tế phải thải bỏ các máy đo đã qua sử dụng theo chính sách an toàn và vệ sinh của phòng thí nghiệm hoặc cơ sở y tế.

Máy đo không thuộc phạm vi quy định của Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU (Chỉ thị về chất thải điện và thiết bị điện (WEEE)).

 Thải bỏ pin đã qua sử dụng theo quy định về môi trường địa phương.

Sản phẩm này bao gồm các thành phần bên trong có chứa Chất có mức độ lo ngại rất cao (SVHC) 1,2-Dimethoxyethane (CAS 110-71-4), Chì Titanium Trioxide (CAS 12060-00-3) và/hoặc Chì Titanium Zirconium Oxide (CAS 12626-81-2), với nồng độ trên 0,1 % trọng lượng, như được xác định theo quy định REACH và được thêm vào Danh sách để cử.

Hiện tại không có chất thay thế nào đạt được chức năng tương tự cần thiết trong phạm vi điều khoản cụ thể này.

Không có tiếp xúc trực tiếp với hóa chất và đo đó không có rủi ro khi thiết bị được vận hành theo hướng dẫn sử dụng.

Ảnh hưởng và tỷ lệ mắc bệnh

Để biết thông tin về ảnh hưởng và tỷ lệ mắc bệnh đái tháo đường trong khu vực của bạn, hãy truy cập trang web của Liên đoàn Đái tháo đường Quốc tế www.idf.org hoặc gửi email đến info@idf.org. Để được tư vấn thêm hoặc biết thêm thông tin về đường dây trợ giúp, hãy tham khảo tổ chức đái tháo đường quốc gia tại quốc gia của bạn.

Báo cáo các sự cố nghiêm trọng

Đối với bệnh nhân/người dùng/bên thứ ba trong Liên minh Châu Âu và các quốc gia có chế độ quản lý tương tự, nếu xảy ra sự cố nghiêm trọng trong khi sử dụng thiết bị này hoặc như là kết quả của việc sử dụng thiết bị, vui lòng báo cáo với nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền tại quốc gia của bạn.

Bộ phận chăm sóc khách hàng

Để hỏi về cách sử dụng máy đo Accu-Chek Active, hoặc liên quan đến các kết quả đo không hợp lý, hoặc nếu bạn nghi ngờ máy đo hay que thử bị hỏng, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng của chúng tôi. Không cố tự sửa chữa hay điều chỉnh máy đo. Nhân viên của chúng tôi sẽ giúp bạn giải quyết mọi vấn đề bạn có thể gặp phải với máy đo hoặc que thử của Roche.

Việt Nam

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tổng đài tư vấn miễn phí toàn quốc: 1800 1597

www.accu-chek.com.vn

B

bảng nóng độ 20
bíp 8, 27
bộ phận chăm sóc khách hàng 33

C

các biểu tượng trên màn hình 27
các chức năng của nút bấm 5
các điều kiện bảo quản 25
cài đặt 7
cáp USB 17
chuông báo (biểu tượng) 12
cổng USB 4, 17
cửa sổ đối chứng 13

D

dữ liệu kỹ thuật 31
dung dịch chứng 4, 19

Đ

đang bật 9
đang tắt 5
đánh dấu kết quả đo 11
điều kiện ánh sáng 25
điều kiện đo 25
độ ẩm không khí 25
đo đường huyết 9
đồng hồ cát (biểu tượng) 10
đơn vị đo 6

G

giải thích biểu tượng 32
giá trị trung bình 15
giọt nước (biểu tượng) 9

H

hạn sử dụng 9, 21
Hi (màn hình) 13, 28
hoa thị (biểu tượng) 12

K

khoảng đo 31
kiểm soát bệnh đái tháo đường 17
kiểm tra bằng dung dịch chứng 19
kiểm tra màn hình 6, 9

L

loại pin 4, 23
lọ (biểu tượng) 12
lỗi tảo (biểu tượng) 12
Lo (màn hình) 13, 28

M

màn hình 4
mặt trời (biểu tượng) 27, 30
máy đo
bộ nhớ 15, 31
loại 31
sát trùng 24
thải bỏ 32
memory (bộ nhớ) 15
mục đích sử dụng 2

N

nguyên nhân gây ra ngoài khoảng chỉ số mục tiêu
đo đường huyết 14
kiểm tra bằng dung dịch chứng 20
nhãn 6
nhân viên y tế 24
nhiệt độ 25
nhiệt kế (biểu tượng) 27
nhỏ mẫu 11

P

PC (máy tính) 17
phụ kiện của hệ thống 32
pin (biểu tượng) 23
pin, đang thay 23

Q

quả táo (biểu tượng) 12
que thử (biểu tượng) 9, 10

S

sát trùng 24

T

thải bỏ que thử đã qua sử dụng 11, 20
thông báo lỗi 29
truyền tải dữ liệu 17
tử trường 26, 29

V

vệ sinh máy đo 22

X

xử lý sự cố 28

C € 0123

THIẾT BỊ Y TẾ CHẨN ĐOÁN IN VITRO

ACCU-CHEK là nhãn hiệu của Roche.



CONTINUA, các logo của CONTINUA và CONTINUA CERTIFIED là các nhãn hiệu, nhãn hiệu dịch vụ hoặc nhãn hiệu chứng nhận của Continua Health Alliance. CONTINUA là nhãn hiệu đã đăng ký bảo hộ tại một số quốc gia, nhưng không phải tất cả các quốc gia phân phối sản phẩm này.



Logo USB-IF là nhãn hiệu của Tập đoàn Universal Serial Bus Implementers Forum.

© 2023 Roche Diabetes Care



Roche Diabetes Care GmbH
Sandhofer Strasse 116
68305 Mannheim, Germany

www.accu-check.com

Cập nhật lần cuối: 2021-03